

BỘ THƯƠNG MẠI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thương mại số 468/2003/QĐ-BTM ngày 23/4/2003 về việc bổ sung Phụ lục 3 Quy chế cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ASEAN của Việt Nam - Mẫu D để hưởng các ưu đãi theo Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT).

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04/12/1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 651/TTg ngày 10/10/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia Điều phối hoạt động của Việt Nam trong ASEAN;

Căn cứ Công văn số 356/VPUB ngày 22/01/1996 của Chính phủ về việc chỉ định cơ quan cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo Hiệp định CEPT;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Xuất nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Phụ lục 3 Quy chế cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ASEAN của Việt Nam - Mẫu D để hưởng các ưu đãi theo Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) ban hành kèm theo Quyết định số 416/TM-ĐB ngày 13 tháng 5 năm 1996 và

Quyết định bổ sung số 78/1998/QĐ-BTM ngày 30 tháng 7 năm 1998 của Bộ Thương mại như sau:

Phụ lục 3:

Điều 1. Hướng dẫn khai chứng nhận Mẫu D

*Nhóm 4:

a) Bổ sung mã số Ban quản lý các khu công nghiệp Quảng Ninh

Số 29 Ban quản lý các khu công nghiệp Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các quy định khác của Quy chế nói trên chưa được sửa đổi hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại các Quyết định khác và không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thủ trưởng

MAI VĂN DẦU

BỘ XÂY DỰNG

THÔNG TƯ số 06/2003/TT-BXD ngày 14/4/2003 hướng dẫn lập và quản lý chi phí xây dựng công trình sử dụng vốn của nhà tài trợ quốc tế.

Căn cứ Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ; Nghị định số